TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2018/HS-ST
Ngày: 07/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mộng Trinh**.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Xuân

2. Bà Trần Thị Diệu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 192/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Q (Tên gọi khác: T), sinh ngày 11 tháng 10 năm 1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Số 23 Bùi Thị X, phường Đ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1955 và con bà Phạm Thị Hoàng A, sinh năm 1965 ; hoàn cảnh gia đình: Chung sống như vợ chồng với chị Dương Thị Thúy Quỳnh E, sinh năm 1993; có 01 con chung là Nguyễn Thục Q, sinh năm 2015; về nhân thân: Ngày 05/02/2013, bị Công an phường Phường Đ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản; ngày 20/3/2013, bị công an phường Phường Đ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 11/7/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tuyên phạt 01 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo Bản án số 96/2014/HSPT; ngày 22/4/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế tuyên phạt 02 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo Bản án số 77/2016/HSST, ngày 04/9/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương cho đến ngày phạm tội mới.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/6/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Phạm T, sinh năm 1960; trú tại: Số 59, đường Bùi Thị X, phường phường Đ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, Cáo trạng số 192/CT-VKS ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Q như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 21/5/2018 tại cầu Dã Viên, phường Đ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế phát hiện và bắt quả tang đối với Nguyễn Q đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an đã thu giữ trong túi quần bên phải của Q đang mặc trên người 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa thân, hoa, lá, cành khô theo khai nhận của Q là ma túy, dạng cần sa.

Tại kết luận giám định số 165/GĐ ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã giám định và kết luận: Mẫu thực vật khô màu nâu có khối lượng cân được là 1,1621g (một phẩy sáu hai một gam), đựng trong một gói ni lông màu tắng thu giữ từ Nguyễn Q khi bị bắt quả tang là ma túy, loại Cần sa.

Quá trình điều tra Q khai nhận số ma túy trên được Q mua vào lúc 18 giờ ngày 20/5/2018 tại khu vực bờ hồ Trần Huy Liệu, phường Phú Hòa, thành phố Huế từ một người phụ nữ mà Q không rõ tên tuổi và địa chỉ với giá 300.000 đồng để bản thân sử dụng. Sau đó Q đem số ma túy trên về nhà để sử dụng một ít, số còn lại Q cất giữ trong túi quần của mình thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: Một gói ni lông bên trong chưa thân, hoa, lá, cành khô thu giữ trong túi quần của Q đã tiến hành giám định hết.

Nguyễn Q đang có tiền án về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích, lại tiếp tục có hành vi tàng trữ 1,1621g ma túy cần sa, nên đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cáo trạng số 192/CT-VKS-HS ngày 13/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế kết luận đã truy tố bị cáo Nguyễn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Q từ 01 năm đến 01 năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Huế; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào lúc 11 giờ ngày 21/5/2018 tại cầu Dã Viên, Phường Đúc, thành phố Huế, Nguyễn Q bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất 1,1621g (một phẩy một sáu hai một gam) ma túy loại cần sa, nhằm mục đích sử dụng. Nguyễn Q đang có tiền án về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích, lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy, nên đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang có tiền án về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", nên lần phạm tội này bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng là "Tái phạm", được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Bị cáo Nguyễn Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đang bị tiền án về tội liên quan đến ma túy, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì bản thân ham chơi, nghiện ma túy nên đã tàng trữ ma túy trái phép nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo không những xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án phạt tù, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Q phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Q 01 (một) năm tù về tội "Tàng tữ trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 01/6/2018.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm

Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Mộng Trinh

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TT Huế;*
- *VKSNDTP Huế;*
- *Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;*
- *Cơ quan CATP Huế,*
- *PV06 CA TT Huế;*
- *Bị cáo;*
- *Người có quyền lợi liên quan;*
- *THADS, THAHS;*
- *Lưu hồ sơ.*